

Sức mạnh tâm linh sinh thái trong thời đại khủng hoảng khí hậu

ISSN: 2734-9195 09:33 19/08/2025

Giáo pháp đức Phật vừa chỉ ra căn bệnh nội tâm - tham, sân, si, vừa vạch ra con đường đối trị. Để đáp ứng thời khắc này chính là nhận ra rằng sự phục hồi sinh thái và sự hồi sinh tâm linh là một.

Khủng hoảng khí hậu toàn cầu không còn là một viễn cảnh xa vời, mà đã trở thành trải nghiệm sống hằng ngày với những đợt nắng nóng kỷ lục, mùa màng thất thường, nhiều loài sinh vật biến mất, cộng đồng bị cuốn trôi bởi cháy rừng hay lũ lụt.

Chỉ trong tháng vừa qua, các đám cháy dữ dội đã tàn phá nhiều vùng ở Ý, Pháp, Hy Lạp, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha.

Dù khoa học và các hiệp ước quốc tế là không thể thiếu, ngày càng nhiều nhà lãnh đạo và nhà hoạt động đã thừa nhận rằng gốc rễ của khủng hoảng, không chỉ nằm ở lượng khí thải carbon, sự mất mát đa dạng sinh học hay nạn phá rừng, mà sâu xa hơn, nằm trong chính trái tim con người.



Lính cứu hỏa đang làm việc tại Bồ Đào Nha. Ảnh: reuters.com

Nhà nghiên cứu môi trường Gus Speth, sau nhiều thập kỷ gắn bó với chính sách và khoa học, đã thẳng thắn: *“Tôi từng nghĩ rằng với 30 năm nghiên cứu khoa học nghiêm túc, chúng ta có thể giải quyết những vấn đề ấy. Nhưng tôi đã nhầm. Vấn đề môi trường lớn nhất là lòng ích kỷ, tham lam và thờ ơ... và để giải quyết điều đó, chúng ta cần một sự chuyển hóa về tinh thần và văn hóa”* (The Washington Post).

Với cố nhà hoạt động Phật giáo vì môi trường Joanna Macy, người đã dành cả cuộc đời kết hợp giáo pháp, lý thuyết hệ thống và các phong trào xã hội, sự chuyển hóa tinh thần ấy không bắt đầu từ việc trốn tránh tuyệt vọng, mà từ việc đối diện với nó.

Phương pháp “Work That Reconnects” (Công việc tái kết nối) của bà mời gọi con người thừa nhận nỗi đau buồn cho thế giới như dấu hiệu của tình yêu sâu sắc và biến tình yêu đó thành hành động bền bỉ, từ bi. Bà từng nói: *“Điều cốt lõi là đừng sợ khổ đau của thế giới. Khi ấy, không gì có thể ngăn cản bạn”* (The Washington Post).

Sự vững vàng nội tâm này không phải là rút lui khỏi hành động, mà chính là nền tảng cho hành động khôn ngoan có thể tuôn chảy một cách tự nhiên.

Một minh chứng sống động là nhà ngoại giao Costa Rica Christiana Figueres, người được mô tả vừa là “nhà hoạt động khí hậu” vừa là “tấm gương sống theo Dharma”. Bà đã dẫn dắt thành công tiến trình thương lượng dẫn đến Thỏa

thuận Paris 2016 sau một thời gian tìm lại sự cân bằng nhờ thực hành Phật giáo.* Trong giai đoạn khủng hoảng cá nhân, Figueres đã tìm đến giáo pháp của Thiền sư Thích Nhất Hạnh, kiên trì hành trì cho đến khi lấy lại sự ổn định để tiếp tục cống hiến trong công việc ngoại giao.

Figueres thường nhấn mạnh rằng lạc quan không phải là ngây thơ, mà là một kỷ luật được rèn luyện mỗi ngày: *“Cơn giận chìm trong tuyệt vọng thì bất lực, không tạo ra thay đổi. Nhưng cơn giận chuyển hóa thành niềm tin thì không gì ngăn nổi”* (Medium).

Cách tiếp cận này gợi lại một tuệ giác cốt lõi của **Phật giáo**: sáng suốt, từ bi và quân bình không phải là sản phẩm phụ của điều kiện thuận lợi, mà là năng lực cần được tu tập, đặc biệt trong những lúc khủng hoảng chung.

Nếu Figueres là tấm gương lãnh đạo hòa hợp với Chính pháp trong lĩnh vực chính trị, thì nhiều tu sĩ Phật giáo lại cho thấy sự kết nối giữa tu tập nội tâm và hành động bên ngoài ngay trong đời sống xuất gia. Tại Tu viện Rừng Birken (Canada), Hòa thượng Ajahn Sona cùng Tăng chúng đã thiết kế một cơ sở ngoài lưới điện, kết hợp sự giản dị truyền thống với công nghệ sinh thái hiện đại. Hệ thống năng lượng mặt trời, sưởi thụ động và cách nhiệt tiên tiến giúp giảm tiêu thụ năng lượng của tu viện xuống chỉ bằng một phần nhỏ so với mức trung bình của hộ gia đình Canada, như tác giả John Harvey Negru từng ghi nhận trong năm 2023.**

Ajahn Sona nhấn mạnh rằng trách nhiệm môi trường không phải là yếu tố hiện đại thêm vào, mà vốn đã có trong Luật Tỳ-kheo (Vinaya), bộ giới luật cổ xưa của Tăng đoàn, vốn cấm gây hại đến cây cối, động vật và thiên nhiên. Do đó, việc tu viện sống bền vững chính là sự tiếp nối tinh thần bất hại (ahimsa) và chế ngự dục vọng vốn có từ thời đức Phật.

Những cộng đồng này không chỉ gợi cảm hứng về mặt kỹ thuật, mà còn là chốn nương tựa tinh thần, cho thấy con người hoàn toàn có thể sống an lạc trong giới hạn sinh thái mà vẫn nuôi dưỡng tâm và trí. Trong một thế giới nơi hủy hoại môi trường bị coi như **“chuyện bình thường”**, những ví dụ này là lời nhắc sống động rằng giản dị và chăm sóc Trái đất không phải là sự hy sinh, mà chính là biểu hiện của chính pháp.

Joanna Macy thường nói đến khái niệm “Đại Chuyển hóa” (Great Turning): một sự dịch chuyển xã hội từ khai thác sang những phương thức nuôi dưỡng sự sống. Bà luôn rõ ràng về tính bất định của kết quả, nhưng kiên định trong niềm tin rằng nhiệm vụ của chúng ta không phải đo lường khả năng thành công, mà là hiện diện trọn vẹn và hành động hết mình.

Hy vọng theo tinh thần Phật giáo không phải là ảo tưởng về điều chưa xảy ra, mà là quyết tâm hành động ngay trong giây phút hiện tại với tâm sáng suốt và từ bi. Macy từng nói: *“Khi bạn cứ lo lắng mình đang hy vọng hay tuyệt vọng, lạc quan hay bi quan, thì có gì quan trọng đâu? Điều chính yếu là bạn có mặt, bạn ở đây, và bạn liên tục tìm thêm năng lực để yêu thương thế giới này bởi nếu thiếu điều đó, thế giới sẽ không bao giờ được chữa lành”* (The Washington Post).

Thực tập nuôi dưỡng “sức bền tâm linh sinh thái”

Từ các khóa thực tập của Joanna Macy đến đời sống hàng ngày của Tăng đoàn, có thể nhận ra một số điểm chung:

+ *Thừa nhận nỗi đau*: không đè nén sợ hãi hay buồn thương cho Trái đất, mà dành chỗ cho những cảm xúc ấy trong thiền tập hoặc đối thoại cộng đồng.

+ *Kết nối tính tương tức*: quán chiếu những cách mà đời sống ta được nâng đỡ bởi đất, nước, không khí, muôn loài.

+ *Sống đơn giản*: giảm tiêu thụ, không phải để khước từ, mà để khẳng định sự đủ đầy.

+ *Hành động có niềm tin*: chuyển hóa lo lắng thành những hành động cụ thể, bền bỉ từ vận động chính sách, phục hồi sinh thái, đến giáo dục cộng đồng.

Mỗi phương diện này đều có thể được hiểu như sự thực hành ba-la-mật (paramita): bố thí trong việc giảm hại, trì giới trong tiêu dùng chính niệm, nhẫn nhục trong hành động bền bỉ, trí tuệ trong nhận thức về duyên khởi. So sánh với những gợi ý trong bài tường niệm Joanna Macy gần đây của tác giả Ratnadevi***, bắt đầu bằng sự trân trọng, đi qua những cảm xúc khó khăn, chuyển hóa nhận thức, rồi hướng tới hành động khôn ngoan, ta càng thấy rõ con đường đa chiều nhưng đầy đẹp đẽ ấy.

Trong Kinh tạng Pali, đức Phật mô tả thiên nhiên không phải như một bối cảnh tĩnh lặng, mà như một phần trong cộng đồng đạo đức mà con người tham dự. Trái đất phản ứng trước đức hạnh hay tội lỗi của con người: thịnh vượng khi có công bằng, tàn úa khi bị khai thác. Ngày nay, trực giác cổ xưa ấy gặp gỡ khoa học sinh thái hiện đại trong một kết luận chung: sự an lạc của con người và của hành tinh vốn bất khả phân ly.

Khi tình trạng khẩn cấp khí hậu ngày càng trầm trọng, lời kêu gọi đã rõ ràng. Chính sách, công nghệ và khoa học là nền tảng, nhưng nếu thiếu sự chuyển hóa về giá trị và sự nuôi dưỡng lòng từ bi, chúng sẽ không đủ.

Giáo pháp đức Phật vừa chỉ ra căn bệnh nội tâm - tham, sân, si, vừa vạch ra con đường đối trị. Để đáp ứng thời khắc này chính là nhận ra rằng sự phục hồi sinh thái và sự hồi sinh tâm linh là một. Như Joanna Macy đã minh chứng, tình yêu dành cho thế giới không chỉ là cảm xúc riêng tư để gìn giữ, mà cần được hiện thực hóa trong đời sống chung.

Theo đó, “sức mạnh tâm linh sinh thái” không còn là khát vọng cá nhân, mà là sợi dây cứu sinh chung cho tất cả muôn loài.

Theo: **Buddhistdoor Global**/Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn: buddhistdoor.net

Chú thích:

* *Ajahn Sona, Off the Grid (BDG)*

** *Christiana Figueres: A Climate Activist and Dharma Exemplar (BDG)*

*** *Walking into the World as into Our Own Heart: A Tribute to Joanna Macy (BDG)*